

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HCM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 778/2021/HC-ST

Ngày: 27 - 5 - 2021

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai về bồi
thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồ Thanh Bạch

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tùng
2. Bà Trần Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoài Phương – Thư ký Tòa án của
Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố
Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2019/TLST-HC
ngày 8 tháng 8 năm 2019 về Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất theo Quyết
định đưa vụ án ra xét xử số 1843/2021/QĐXXST-HC ngày 27 tháng 4 năm
2021, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện:

Ông Nguyễn Thành Ch., sinh năm 1967; địa chỉ cư trú: Số 02 Đường số
41, Khu phố 5, phường Linh Đ., quận Thủ Đức.(nay là thành phố Thủ Đức.),
Thành phố HCM.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc S., sinh năm 1959, địa chỉ:
Số 124/3 Đường số 2, phường Trường T., quận Thủ Đức.(nay là thành phố Thủ
Đức.), Thành phố HCM, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền
ngày 23/4/2019). (Có mặt)

2. *Người bị kiện*: UBND thành phố Thủ Đức, Thành phố HCM; địa chỉ: Số 168 đường Trương Văn B., phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức.), Thành phố HCM.

Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Hữu Anh T., chức vụ: Phó Chủ tịch UBND quận Thủ Đức.(nay là thành phố Thủ Đức.), nay là thành phố Thủ Đức.), là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 15/10/2019). (Vắng mặt, đã có yêu cầu vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

1. Ông Trần Văn L.
2. Ông Nguyễn Tích Th.
3. Ông Nguyễn Văn Tr.
4. Ông Phạm Quang H.

Địa chỉ: Số 168 đường Trương Văn B., phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức., Thành phố HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện là ông Nguyễn Thành Ch. có phần diện tích đất 140,3m² có vị trí thuộc đường (đ), tờ bản đồ số 43, tài liệu đo đạc bản đồ năm 2004 (theo Tài liệu 02/CT-UBND thuộc thửa 370, tờ bản đồ thứ 2), phường Linh Đức, quận Thủ Đức bị giải tỏa trong dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa – Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức. Ngày 17/9/2018 UBND Quận Thủ Đức ban hành Quyết định số 5305/QĐ-UBND về chỉ trả tiền bồi thường hỗ trợ tái định cư dự án đầu tư xây dựng: Tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức. Ông Ch. không đồng ý nên khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố HCM hủy quyết định này.

Tại đơn khởi kiện nộp đến Tòa án nhân dân Thành phố HCM ngày 23/4/2019 cùng các lời trình bày trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện là ông Nguyễn Thành Ch. do ông Nguyễn Ngọc S. là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Người khởi kiện thừa nhận phần diện tích đất bị giải tỏa, thu hồi của ông Ch. là đất trống, không có nhà, chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng việc áp giá thấp hơn so với khi giải tỏa, thu hồi đất trước đây là không phù hợp với quy định của Luật đất đai năm 2013.

Người khởi kiện không đồng ý với Quyết định số 5305/QĐ-UBND về chỉ trả tiền bồi thường hỗ trợ tái định cư với giá bồi thường là 3.459.996 đồng/m² theo giá đất nông nghiệp với tổng số tiền bồi thường là: 485.437.439 đồng với lý do:

Thửa đất thu hồi trên có diện tích trên 140,3m² có vị trí thuộc đường (đ) tờ bản đồ số 43, phường Linh Đức, quận Thủ Đức do gia đình người khởi kiện

đã và đang sử dụng một phần diện tích, phần còn lại đã được UBND quận Thủ Đức xác nhận vào năm 2019 là loại đất nông nghiệp cùng thửa đất ở, xen vào khu dân cư và có vị trí mặt tiền đường Phạm Văn Đồng. Thửa đất này vào năm 2009, UBND quận Thủ Đức đã thực hiện việc bồi thường trong dự án xây dựng tuyến đường nối Tân Sơn Nhất - Bình Lợi - Vành đai ngoài trên địa bàn phường Linh Đ.. Đến năm 2019 (tức sau 10 năm), nhà nước tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 lại tiến hành bồi thường chỉ với giá là 3.459.996 đồng/m², giá đền bù thấp hơn nhiều so với giá đã bồi thường vào năm 2009.

Việc nhà nước xác định loại đất khi bồi thường được xác định theo hiện trạng đang sử dụng. Như vậy, một phần đất xen trong khu dân cư, đã được đền bù với mức giá 40% đất ở nên đề nghị mức giá bồi thường cho người dân theo mức giá 40% đất ở theo giá thực tế trên thị trường.

Người khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố HCM hủy bỏ Quyết định số 5305/QĐ-UBND vì không xác định đúng loại đất để xây dựng chính sách giá đất đền bù áp dụng đúng với từng vị trí, từng loại đất theo thực tế người dân đang sử dụng.

Tại Văn bản ngày 17/10/2019 cùng các lời trình bày trong quá trình tố tụng, người bị kiện là UBND thành phố Thủ Đức, Thành phố HCM do Ông Nguyễn Hữu Anh Tứ là người đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Trong phạm vi thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và thu hồi mặt bằng của dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa – Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức theo chủ trương của UBND Thành phố tại Văn bản số 951/UBND-ĐTMT ngày 09/3/2016, ông Ch. có phần diện tích đất 140,3m² có vị trí thuộc đường (đ), tờ bản đồ số 43, tài liệu đo đạc bản đồ năm 2004 (theo Tài liệu 02/CT-UB thuộc thửa 370, tờ bản đồ thứ 2), phường Linh Đ., quận Thủ Đức (theo Bản đồ hiện trạng vị trí số 69/ĐT/2016 (LĐ-170) do Công ty Cổ phần Đo đạc Xây dựng Đông Trung lập ngày 26/5/2016) bị giải tỏa trong dự án (phần diện tích đất 140,3m² chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

Ngày 25/8/2016, UBND quận Thủ Đức ban hành Thông báo số 988/TB-UBND thu hồi đất của ông Ch. để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa – Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức.

Ngày 07/8/2017, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 4192/QĐ-UBND phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ và mức hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm của Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến Nút giao thông Gò Dưa – Quốc lộ 1 trên địa bàn quận Thủ Đức.

Trên cơ sở đó ngày 07/11/2017, UBND quận Thủ Đức ban hành Quyết định số 7101/QĐ-UBND phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối

từ đường Phạm Văn Đồng đến Nút giao thông Gò Dưa – Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức (Phương án số 57/PA-HĐBT ngày 07/11/2017).

Ngày 17/9/2018, UBND quận Thủ Đức ban hành Quyết định số 5267/QĐ-UBND thu hồi 140,3m² đất của ông Ch. để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa – Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức.

Ngày 17/9/2018, UBND quận Thủ Đức ban hành Quyết định số 5268/QĐ-UBND phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến Nút giao thông Gò Dưa – Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức đối với ông Ch. (Phương án số 448/PA-HĐBT ngày 10/8/2018).

Trên cơ sở đó, ngày 17/9/2018 UBND quận Thủ Đức ban hành Quyết định số 5305/QĐ-UBND về chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và thu hồi mặt bằng trong dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa – Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức đối với ông Ch., tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 485.437.439 đồng.

Quá trình thu hồi đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp của ông Ch. được UBND quận Thủ Đức, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng của dự án thực hiện theo đúng quy định của Luật Đất đai 2013, các văn bản hướng dẫn thi hành. Do đó, quan điểm của UBND quận Thủ Đức giữ nguyên Quyết định số 5305/QĐ-UBND, đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố HCM xem xét bác yêu cầu khởi kiện của ông Ch..

Tại phiên tòa, người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 5305/QĐ-UBND, xác định phần đất bị thu hồi nằm trong phần diện tích đất nông nghiệp 7033m² đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2002 tuy nhiên chưa cung cấp được Giấy chứng nhận này tại phiên tòa, thừa nhận tình trạng khi bị thu hồi, giải tỏa là đất trống không có tài sản trên đất. Người bị kiện vắng mặt đã có yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:

Phần diện tích đất bị giải tỏa, thu hồi của ông Ch. là đất trống không có nhà, chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên được xác định là đất nông nghiệp. Ông Ch. đã từng bị giải tỏa, thu hồi đất và hưởng hết hạn mức hỗ trợ đối với đất ở và đất nông nghiệp xen kẽ khu dân cư. Do vậy, UBND quận Thủ Đức đã áp giá tính bồi thường đất nông nghiệp theo giá thị trường là đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HCM phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc giải quyết vụ án hành chính nêu trên của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp với qui định của Luật Tố tụng hành chính.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Ch..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HCM, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Tại phiên tòa, người bị kiện vắng mặt và đã có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157, Điều 158 của Luật Tổ tụng hành chính (LTTHC), Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự này.

- Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện:

[2] Ngày 23/4/2019, người khởi kiện nộp Đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án huỷ Quyết định số 5305/QĐ-UBND ngày 11/01/2018 về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là yêu cầu khiếu kiện quyết định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố HCM theo quy định tại khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 của LTTHC và còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 116 của LTTHC.

Xét yêu cầu huỷ Quyết định số 5305/QĐ-UBND:

- Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định thấy:

[3] Theo quy định tại Điều 66 của Luật Đất đai năm 2013 (LDDĐ), UBND quận Thủ Đức ban hành Quyết định số 5305/QĐ-UBND đúng theo quy định của pháp luật về hình thức và thẩm quyền ban hành.

- Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định thấy:

[4] Căn cứ Quyết định số 5267/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND quận Thủ Đức về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến Nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức; Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND quận Thủ Đức về thành lập Hội đồng Bồi thường, giải phóng mặt bằng và Tổ giúp việc cho Hội đồng Bồi thường của dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến Nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức; Quyết định số 7101/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 của UBND quận Thủ Đức về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến Nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức; Quyết định số 7100/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 của UBND quận Thủ Đức về phê duyệt Phương án hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người lao động bị thu hồi đất trong Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến Nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 trên địa bàn quận Thủ Đức; Quyết định số 5268/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND quận Thủ Đức về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức; Hội đồng xét xử có cơ sở xác định UBND quận Thủ Đức đã thực hiện trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 5305/QĐ-UBND theo đúng

quy định về trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất quy định trong các Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Điều 44, 45 của Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của UBND Thành phố HCM về ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố HCM.

- Về nội dung quyết định thấy:

[5] Căn cứ nội dung Quyết định số 5305/QĐ-UBND về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (theo Phương án số 448/PA-HĐBT ngày 10/8/2018 của Hội đồng bồi thường của dự án về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức đối với ông Nguyễn Thành Ch. (Mã hồ sơ 471), Hội đồng xét xử có cơ sở xác định UBND quận Thủ Đức quyết định bồi thường, hỗ trợ đối với ông Ch. khi thu hồi 140,3m² đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức. số tiền là 485.437.439 đồng, bao gồm:

- Bồi thường về đất nông nghiệp: 140,3m² x 3.459.996 đồng = 485.437.439 đồng.

- Về chính sách tái định cư: Không đủ điều kiện tái định cư.

[6] Căn cứ Giấy xác nhận số 179/GXN-UBND ngày 30/12/2016 của UBND phường Linh Đức và lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định ông Ch. là người có quyền sử dụng đất đối với 140,3m² đất nông nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị thu hồi giải tỏa để thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức. Do vậy, việc tính bồi thường thiệt hại về đất nông nghiệp cho ông Ch. theo đơn giá 3.459.996 đồng/m² là phù hợp với quy định tại mục 6 Phần III của Phương án số 57/PA-HĐBT ngày 07/11/2017 của Hội đồng bồi thường của dự án về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến Nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức. (sau đây viết tắt là Phương án số 57/PA-HĐBT).

[7] Đối với các khoản bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về tài sản và các khoản hỗ trợ khác cũng như bố trí tái định cư: người khởi kiện đồng ý với các sự kiện khách quan về tình trạng tài sản khi bị giải tỏa được ghi nhận trong Biên bản kiểm đếm ngày 09/9/2016 và Bản đồ hiện trạng vị trí do Công ty Cổ phần Đo đạc Xây dựng Đông Trung lập ngày 26/5/2016 nên Hội đồng xét xử có cơ sở xác định người bị kiện không tính bồi thường, hỗ trợ và xác định không xem xét tái định cư là phù hợp với các quy định của pháp luật về bồi thường và phương án bồi thường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

[8] Từ những nhận định trên, xét thấy Quyết định số 5305/QĐ-UBND được ban hành đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục ban hành quyết

định; nội dung quyết định phù hợp với Phương án bồi thường đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định của pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu huỷ quyết định này của người khởi kiện.

[9] Đối với tình tiết người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày tại phiên tòa phần diện tích đất bị thu hồi nằm trong phần diện tích đất nông nghiệp 7033m² đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2002, không phải chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như người bị kiện trình bày, Hội đồng xét xử xét thấy việc làm rõ phần diện tích đất này đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hay chưa theo Phương án số 57/PA-HĐBT không làm thay đổi giá trị bồi thường thiệt hại khi thu hồi đất nông nghiệp của người khởi kiện nên không cần thiết ngừng phiên tòa để làm rõ vì cho dù có cơ sở xác định phần diện tích đất 140,3m² đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì số tiền bồi thường thiệt hại và các chính sách hỗ trợ khác cũng không có thay đổi.

[10] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HCM không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hành chính sơ thẩm: Theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính; Luật đất đai năm 2003; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2015 của UBND Thành phố HCM về ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố HCM; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành Ch. về việc yêu cầu huỷ Quyết định số 5305/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND quận Thủ Đức (nay là UBND thành phố Thủ Đức) về việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong dự án đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Phạm Văn Đồng đến nút giao thông Gò Dưa - Quốc lộ 1 tại quận Thủ Đức..

2. Án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thành Ch. phải nộp án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024123 ngày 06/08/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Thành Ch. đã nộp đủ án phí.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại TPHCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Cục Thi hành án dân sự TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồ Thanh Bạch